

Số: **2268** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **25** tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2020**

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số **2231**/QĐ-BTTTT ngày **20** /12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2020;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử của Bộ (để đưa tin);
- Lưu: VT, VP, KSTTHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thành Hưng

KẾ HOẠCH RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 2268/QĐ-BTTTT ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Sản phẩm dự kiến
I	Lĩnh vực Viễn thông và Internet			
1.	1. Cấp phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam	Cục Viễn thông	Quý II/2020	Báo cáo kết quả rà soát, kiến nghị và đề xuất
2.	2. Sửa đổi, bổ sung giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam	Cục Viễn thông	Quý II/2020	
3.	3. Gia hạn giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam	Cục Viễn thông	Quý II/2020	
4.	4. Hoàn trả, mã số viễn thông	Cục Viễn thông	Quý II/2020	
5.	5. Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	Cục Viễn thông	Quý II/2020	
6.	6. Cấp mới giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	Cục Viễn thông	Quý II/2020	

7.	7. Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	Cục Viễn thông	Quý II/2020
8.	8. Gia hạn giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	Cục Viễn thông	Quý II/2020
9.	9. Sửa đổi, bổ sung giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông	Cục Viễn thông	Quý II/2020
10.	10. Kiểm định trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng	Cục Viễn thông	Quý III/2020
11.	11. Chứng nhận hợp quy, cấp lại giấy chứng nhận hợp quy áp dụng đối với sản phẩm sản xuất trong nước của các đơn vị đã có chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm và sản phẩm nhập khẩu	Cục Viễn thông	Quý III/2020
12.	12. Chứng nhận hợp quy, cấp lại giấy chứng nhận hợp quy áp dụng đối với sản phẩm sản xuất trong nước của các đơn vị chưa có chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm	Cục Viễn thông	Quý III/2020
13.	13. Tiếp nhận công bố hợp quy đối với sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải chứng nhận và công bố hợp quy	Cục Viễn thông	Quý III/2020
14.	14. Tiếp nhận công bố hợp quy đối với sản phẩm chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải công bố hợp quy	Cục Viễn thông	Quý III/2020
15.	15. Cấp lại giấy phép viễn thông (Áp dụng đối với cấp phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng, cấp phép thử nghiệm mạng	Cục Viễn thông	Quý II/2020

	và dịch vụ viễn thông, cấp phép lắp đặt cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa Việt Nam; Không áp dụng đối với cấp phép kinh doanh dịch vụ viễn thông quy định tại Thông tư số 12/2013/TT-BTTTT)			
II	Lĩnh vực Tần số vô tuyến điện			
16.	1. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vệ tinh trái đất (trừ đài vệ tinh trái đất của cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn đại biểu cấp cao nước ngoài đến thăm Việt Nam được hưởng quy chế ưu đãi, miễn trừ ngoại giao và phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ cho đoàn và trừ đài vệ tinh trái đất thuộc hệ thống GMDSS đặt trên tàu biển)	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	Báo cáo kết quả rà soát, kiến nghị và đề xuất
17.	2. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
18.	3. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ, mạng viễn thông dùng riêng sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
19.	4. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài cố định, đài bờ (không liên lạc với vệ tinh), thiết bị riêng lẻ và các trường hợp không quy định tại các Điều 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20 và Điều 21 của Thông tư số 05/2015/TT-BTTTT ngày 23/3/2015	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
20.	5. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần	Cục Tần số vô	Quý	

	số và thiết bị vô tuyến điện đối với thiết bị phát thanh, truyền hình	tuyến điện	III/2020	
21.	6. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với tuyến truyền dẫn vi ba	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
22.	7. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài truyền thanh không dây	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
23.	8. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài tàu (không áp dụng đối với đài vệ tinh trái đất không thuộc hệ thống GMDSS)	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
24.	9. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
25.	10. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện liên lạc với phương tiện nghề cá	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
26.	11. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện của đoàn đại biểu cấp cao nước ngoài được hưởng quy chế ưu đãi, miễn trừ ngoại giao, phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn (trừ đài vệ tinh trái đất)	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
27.	12. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện của cơ quan đại diện nước ngoài (trừ đài vệ tinh trái đất)	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
28.	13. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sử dụng	Cục Tần số vô	Quý	

	băng tần	tuyến điện	III/2020
29.	14. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng đài vệ tinh trái đất cho cơ quan đại diện nước ngoài, đoàn đại biểu cấp cao nước ngoài được hưởng quy chế ưu đãi, miễn trừ ngoại giao, phóng viên nước ngoài đi theo phục vụ đoàn đại biểu nước ngoài	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020
30.	15. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với thiết bị vô tuyến điện dùng cho mục đích giới thiệu công nghệ tại triển lãm, hội chợ, sự kiện, lễ hội	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020
31.	16. Cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và quỹ đạo vệ tinh	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020
32.	17. Cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động hàng không, nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không phải thực hiện việc phối hợp, đăng ký tần số vô tuyến điện với Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) và Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU)	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020
33.	18. Gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện sử dụng tần số thuộc nghiệp vụ di động hàng không, nghiệp vụ vô tuyến dẫn đường hàng không	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020
34.	19. Thông báo về việc cho thuê, cho mượn thiết bị vô tuyến điện	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020

35.	20. Cấp giấy công nhận các tổ chức đủ điều kiện tổ chức thi, chấm thi vô tuyến điện nghiệp dư	Cục Tần số vô tuyến điện	Quý III/2020	
III	Lĩnh vực An toàn thông tin			
36.	1. Cấp mã số quản lý cho nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng thư điện tử, nhà cung cấp dịch vụ quảng cáo bằng tin nhắn, nhà cung cấp dịch vụ tin nhắn qua mạng Internet	Cục An toàn thông tin	Quý II/2020	Báo cáo kết quả rà soát, kiến nghị và đề xuất
37.	2. Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm an toàn thông tin mạng	Cục An toàn thông tin	Quý II/2020	
IV	Lĩnh vực Báo chí			
38.	1. Cấp giấy phép hoạt động báo in	Cục Báo chí	Quý III/2020	Báo cáo kết quả rà soát, kiến nghị và đề xuất
39.	2. Cấp giấy phép hoạt động báo điện tử	Cục Báo chí	Quý III/2020	
40.	3. Thỏa thuận bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí (báo in, báo điện tử)	Cục Báo chí	Quý III/2020	
41.	4. Cấp thẻ nhà báo	Cục Báo chí	Quý III/2020	
V	Lĩnh vực Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử			
42.	1. Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Cục PTTH-TTĐT	Quý II/2020	Báo cáo kết quả rà soát, kiến nghị và đề xuất
43.	2. Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Cục PTTH-TTĐT	Quý II/2020	

44.	3. Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Cục PTTH-TTĐT	Quý II/2020	
45.	4. Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Cục PTTH-TTĐT	Quý II/2020	
46.	5. Cấp Quyết định phê duyệt nội dung kịch bản trò chơi điện tử G1 trên mạng	Cục PTTH-TTĐT	Quý II/2020	
47.	6. Sửa đổi, bổ sung Quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử G1 trên mạng	Cục PTTH-TTĐT	Quý II/2020	
48.	7. Cấp lại Quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử G1 trên mạng	Cục PTTH-TTĐT	Quý II/2020	

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG